

Số: 174/2021/QĐST-VHNGĐ *Quận Hai Bà Trưng, ngày 21 tháng 5 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG

Căn cứ khoản 2 Điều 29, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 212, Điều 213, Điều 396, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 36, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và điểm 1.1 phần II mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 301/2021/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

* **Anh Phạm Văn M**, sinh năm 1989

Nghề nghiệp: Nhân viên văn phòng

Hộ khẩu thường trú tại: Thôn V, xã P, huyện S, thành phố H.

* **Chị Vũ Thị Hồng N**, sinh năm 1995

Nghề nghiệp: Cán bộ Công ty D

Hộ khẩu thường trú tại: số 20 tổ 14B phường T, quận H, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Văn N và chị Vũ Thị Hằng N cùng thuận tình ly hôn.

*Về con chung: Anh Phạm Văn M và chị Vũ Thị Hằng N cùng thống nhất xác định vợ chồng không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xét.

*Về tài sản chung, nhà ở chung: Anh chị xác nhận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xét.

*Về công nợ: Anh chị xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Phạm Văn M chịu cả số tiền 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng số AA/2020/0011662 ngày 04/5/2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng;
- Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hai Bà Trưng;
- UBND xã P, huyện S,
- TP H. (Chứng nhận kết hôn số 14/2019,
- Ngày 13/03/2019);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hoàng Liên Sơn